



REF.CARDTC-04-VN-201907

Điều Khoản và Điều Kiện Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế Cho Khách Hàng Cá Nhân (“ĐKĐK”) này quy định các điều khoản mà trên cơ sở đó Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên Shinhan Việt Nam (“Shinhan”) cung cấp dịch vụ thẻ ghi nợ quốc tế cho khách hàng cá nhân. Trước khi sử dụng Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế, Chủ Thẻ nên đọc và hiểu rõ các điều khoản và điều kiện dưới đây liên quan đến Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế.

ĐKĐK này cùng với Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ Shinhan hoặc văn bản tương tự để mở Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế (“Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ”), Điều Khoản và Điều Kiện Chung của Shinhan và Biểu Phí Thẻ sẽ tạo thành một hợp đồng mở và sử dụng Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế giữa Shinhan và Khách hàng (sau đây gọi chung là “Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ”).

Bằng việc ký vào Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ, Chủ Thẻ đã đồng ý áp dụng và cam kết tuân thủ ĐKĐK này.

### 1. Định nghĩa

- 1.1. “ATM” là máy rút tiền tự động cho phép Chủ Thẻ sử dụng chức năng rút tiền mặt từ Thẻ.
- 1.2. “Bảng Sao Kê” là bảng kê chi tiết hàng tháng tất cả các giao dịch Thẻ phát sinh trong chu kỳ sao kê, các phí và lãi phát sinh (nếu có), Ngày Đến Hạn và các chi tiết khác được gửi đến Chủ Thẻ.
- 1.3. “CVV2” nghĩa là một số gồm 3 chữ số được in trên mặt sau Thẻ vì mục đích bảo mật.
- 1.4. “Chủ Thẻ” nghĩa là Khách Hàng cá nhân sở hữu Thẻ, bao gồm Chủ Thẻ Chính và Chủ Thẻ Phụ.
- 1.5. “Chủ Thẻ Chính” là người đứng tên nộp Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ và được chấp thuận phát hành Thẻ.
- 1.6. “Chủ Thẻ Phụ” là người được Chủ Thẻ Chính chỉ định và cho phép phát hành và sử dụng Thẻ phụ.
- 1.7. “Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ” nghĩa là bên cung cấp hàng hóa hoặc dịch vụ chấp nhận thanh toán bằng Thẻ.
- 1.8. “Dịch vụ Thanh toán An Toàn Trực Tuyến” (“Verified by Visa”) là dịch vụ nhận diện Chủ thẻ trong các giao dịch thương mại điện tử được cung cấp bởi Shinhan và Visa.
- 1.9. “Mật khẩu sử dụng một lần cho dịch vụ Thanh toán An Toàn Trực Tuyến” (“OTP”) là mã gồm 6 chữ số mà Chủ thẻ nhận được qua tin nhắn đến số điện thoại mà Chủ thẻ đã đăng ký khi thực hiện các giao dịch. OTP có hiệu lực trong 180 giây kể từ thời gian nhận và chỉ được sử dụng một lần.
- 1.10. “Mật Khẩu Thẻ” nghĩa là số mật mã cá nhân (số PIN) được Shinhan cấp cho Chủ Thẻ lần đầu hoặc được Chủ Thẻ thay đổi hoặc cài đặt, gồm dãy số có 6 chữ số được Chủ Thẻ sử dụng để xác minh các giao dịch yêu cầu mã số nhận diện.
- 1.11. “Ngày Đến Hạn” là ngày mà cho đến ngày đó (hoặc ngày làm việc tiếp theo nếu ngày đó rơi vào ngày nghỉ), các khoản phí và các khoản phải thu khác (nếu có) liên quan đến Thẻ sẽ được tự động cắt trừ từ Tài Khoản Thu Phí của Chủ Thẻ.
- 1.12. “Tài Khoản” là các hoặc bất kỳ tài khoản nào trong số Tài Khoản Thanh Toán, Tài Khoản Liên Kết và Tài Khoản Thu Phí.
- 1.13. “Tài Khoản Thanh Toán” là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ hoặc nội tệ theo quy định bởi Shinhan của Chủ Thẻ Chính mở tại Shinhan, được Chủ Thẻ Chính đăng ký kết nối với Thẻ để thực hiện các giao dịch được cho phép của Thẻ.
- 1.14. “Tài Khoản Liên Kết” là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ hoặc nội tệ theo quy định bởi Shinhan, được Chủ Thẻ Chính chỉ định kết nối thêm với Thẻ để thực hiện chức năng rút tiền tại các máy giao dịch tự động (ATM).
- 1.15. “Tài Khoản Thu Phí” là tài khoản tiền gửi không kỳ hạn bằng ngoại tệ hoặc nội tệ theo quy định bởi Shinhan của Chủ Thẻ Chính mở tại Shinhan, được kết nối với Thẻ để Shinhan thực hiện việc thu các phí phát sinh của Chủ Thẻ.
- 1.16. “Thẻ” nghĩa là các Thẻ Ghi Nợ Quốc Tế mang thương hiệu Visa dành cho khách hàng cá nhân được phát hành và/hoặc quản lý bởi Shinhan.
- 1.17. “Visa” là Tổ chức thẻ quốc tế Visa.

### 2. Quản lý Thẻ

- 2.1. Chủ Thẻ Chính chịu trách nhiệm đối với tất cả các hoạt động liên quan đến Thẻ của mình và của Chủ Thẻ Phụ, và hoàn toàn chịu trách nhiệm pháp lý đối với tất cả các giao dịch sử dụng Thẻ chính và Thẻ phụ bất kể giao dịch đó có thực sự do Chủ Thẻ hoặc được Chủ Thẻ cho phép thực hiện hay không.
- 2.2. Chủ Thẻ Phụ chịu trách nhiệm đối với việc sử dụng và quản lý Thẻ Ghi Nợ phụ.
- 2.3. Các Chủ Thẻ phải tuân thủ các quy định sau đây để bảo mật Thẻ:
  - (a) Ký tên vào mặt sau Thẻ ngay khi nhận được Thẻ;
  - (b) Không cho bất kỳ người nào khác sử dụng Thẻ;
  - (c) Cẩn trọng bảo vệ Thẻ không bị mất hoặc bị đánh cắp;
  - (d) Chủ Thẻ không được cho mượn hoặc chuyển nhượng Thẻ cho bên thứ ba hoặc thế chấp;



(e) Mật Khẩu Thẻ mà Shinhan cấp lần đầu và bất kỳ (các) Mật Khẩu Thẻ nào khác được Chủ Thẻ cài đặt hoặc thay đổi sau đó phải được giữ bí mật tuyệt đối;

(f) Đề phòng mọi rủi ro trong việc sử dụng và quản lý Thẻ, bao gồm cả việc không cung cấp hoặc ngăn ngừa tiết lộ số Thẻ hoặc Mật Khẩu Thẻ hoặc CVV2 cho bất kỳ người nào khác;

(g) Không nên lưu giữ hoặc ghi chú Mật Khẩu Thẻ hoặc CVV2 hoặc bất kỳ mật khẩu nào có liên quan trên Thẻ hoặc trên bất kỳ ở đâu, hoặc bằng bất cứ cách thức nào mà có thể khiến bên thứ ba biết được hoặc lạm dụng Thẻ;

(h) Thông báo ngay cho Shinhan trong trường hợp Chủ Thẻ nhận ra hoặc nghi ngờ bị mất/đánh cắp hoặc Thẻ được sử dụng bởi người khác mà không được Chủ Thẻ cho phép theo như quy định tại Điều 11 dưới đây.

2.4. Mọi thiệt hại phát sinh từ việc không tuân thủ các quy định bảo mật nêu tại điều này đều do Chủ Thẻ hoàn toàn chịu trách nhiệm.

2.5. Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ đã hết hạn hoặc Thẻ cũ sau khi Thẻ thay thế đã được phát hành mà phải hủy Thẻ bằng cách cắt Thẻ theo đường chéo, kể cả chip bên trên (nếu có).

### 3. Sử dụng Thẻ

3.1. Chủ Thẻ có thể sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch sau:

(a) Thanh toán hàng hóa và dịch vụ từ Tài Khoản Thanh Toán:

(i) tại các Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ bằng cách xuất trình Thẻ hoặc thông qua ứng dụng điện tử tương thích cho Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ và ký vào hóa đơn giao dịch với chữ ký giống với chữ ký trên Thẻ;

(ii) theo phương thức giao dịch trực tuyến tại các trang web hoặc các cổng thanh toán trực tuyến hoặc đặt hàng qua thư bằng cách cung cấp chi tiết Thẻ (mà không xuất trình Thẻ trực tiếp hoặc không quét Thẻ) cho Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ hoặc bất kỳ bên nào khác để thanh toán, trực tiếp hoặc thông qua một bên thứ ba;

(b) Rút tiền mặt từ Tài Khoản Thanh Toán hoặc Tài Khoản Liên Kết trong hạn mức quy định bởi Shinhan tại các Máy ATM của Shinhan và các Máy ATM của ngân hàng khác chấp nhận thẻ Visa hoặc các phương thức khác mà Shinhan cung cấp bằng cách nhập đúng Mật Khẩu Thẻ của Thẻ. Chức năng rút tiền mặt từ Tài Khoản Liên Kết chỉ áp dụng tại Máy ATM của Shinhan;

(c) Các giao dịch khác cung cấp bởi Shinhan hoặc tại các Máy ATM hoặc sử dụng phương thức ngân hàng điện tử có liên quan.

3.2. Dịch vụ Thanh toán An Toàn Trực Tuyến (Verified by Visa)

(a) Khi Thẻ được sử dụng để thực hiện các giao dịch trực tuyến trên các trang web có hỗ trợ Dịch vụ Thanh Toán An Toàn Trực Tuyến, mật khẩu OTP sẽ được gửi tự động đến số điện thoại của Chủ thẻ đã đăng ký với Shinhan sau khi ấn vào nút "Generate OTP". Chủ thẻ không đồng ý duyệt khi chờ nhận OTP. Sau khi nhận OTP, chủ thẻ nhập OTP vào trường được cung cấp và ấn vào nút "Submit".

(b) Một OTP có hiệu lực trong 180 giây và Chủ thẻ được phép nhập 3 lần. Nếu vượt quá khung thời gian này hoặc nhập sai 3 lần, Chủ thẻ phải nhập OTP mới bằng cách chọn "Generate OTP" trên giao diện thanh toán.

(c) Dịch vụ Thanh Toán An Toàn Trực Tuyến có thể bị ngưng hoặc bị hạn chế xuất hiện khi có những lý do không thể tránh khỏi liên quan đến gián đoạn, phát triển dịch vụ hoặc kiểm tra hệ thống định kỳ hoặc từ phía nhà cung cấp dịch vụ. Trong các trường hợp này, Shinhan hoặc Visa sẽ thông báo cho Chủ thẻ cùng với lý do và thời gian dự kiến bị ảnh hưởng.

(d) Shinhan và Visa sẽ không chịu trách nhiệm về mất mát và/hoặc thiệt hại mà Chủ thẻ phải chịu vì một trong những lý do sau đây:

(i) Dịch vụ Thanh Toán An Toàn Trực Tuyến không được cung cấp hoặc bị trì hoãn cung cấp do bất cứ sự cố nào về thiết bị liên lạc, mạch, máy chủ hoặc số lượng giao dịch tăng mạnh.

(ii) Lỗi của Chủ thẻ trong việc quản lý, thao tác máy tính, điện thoại hoặc các thiết bị kết nối trực tuyến khác của Chủ thẻ.

3.3. Chủ Thẻ không được sử dụng Thẻ để (i) thanh toán cho bất kỳ mục đích bất hợp pháp nào, bao gồm việc mua hàng hóa hoặc dịch vụ bị cấm theo quy định của pháp luật, cờ bạc, và/hoặc (ii) thực hiện giao dịch gian lận, giả mạo, hoặc giao dịch không.

3.4. Khi Chủ Thẻ cho phép thực hiện một giao dịch nghĩa là Chủ Thẻ đồng ý thanh toán số tiền của giao dịch đó. Chủ Thẻ cần bảo đảm có đủ số dư khả dụng trong Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ để thanh toán cho các giao dịch nêu trên. Chủ Thẻ không được thực hiện giao dịch vượt quá số dư khả dụng trong Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ.

3.5. Shinhan được miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau:

(a) Nếu bất kỳ tổ chức tài chính hoặc Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ nào có trưng bày biểu tượng thẻ Visa từ chối chấp nhận hoặc từ chối thanh toán bằng Thẻ;

(b) Đối với chất lượng hàng hóa hoặc dịch vụ được mua bằng Thẻ; hay các tranh chấp phát sinh từ hàng hoá hoặc dịch vụ giữa Chủ Thẻ và Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ;

(c) Nếu theo quy định của Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ, số tiền khi thanh toán bằng Thẻ khác với số tiền khi thanh toán bằng tiền mặt để mua cùng một loại hàng hóa, dịch vụ;

(d) Shinhan không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện giao dịch trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin, điện bị trục trặc, lỗi do bên thứ ba cung ứng dịch vụ hoặc



vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của Shinhan;

(e) Việc miễn trách nhiệm cho các trường hợp trên áp dụng cho tất cả các giao dịch trực tiếp hay giao dịch điện tử.

3.6. Đối với các giao dịch cần xác nhận mật khẩu, các giao dịch sẽ được Shinhan xử lý dựa trên thông tin thao tác bởi Chủ Thẻ. Mật Khẩu Thẻ nhập vào phải trùng khớp với Mật Khẩu Thẻ đã được đăng kí tại Shinhan hoặc được cấp bởi Shinhan. Shinhan được miễn trách nhiệm đối với những thiệt hại xảy ra liên quan đến:

(a) giao dịch được xử lý theo đúng thao tác và xác nhận với Mật Khẩu Thẻ trùng khớp với Mật Khẩu Thẻ đã đăng kí tại Shinhan/ hoặc được cấp bởi Shinhan;

(b) giao dịch xảy ra trước khi Shinhan nhận được thông báo mất Thẻ từ Chủ Thẻ như quy định tại Điều 12.

3.7. Shinhan có thể đưa ra giới hạn đối với việc sử dụng Thẻ bất chấp số dư hiện có trong Tài Khoản nếu Tài Khoản đó rơi vào một trong các trường hợp sau:

(a) Bị thông báo có sự cố;

(b) Bị giới hạn về mặt pháp lý;

(c) Không có đủ số dư (bao gồm số dư cho khoản vay);

(d) Các tài khoản khác có liên quan bị giới hạn bởi các tổ chức tài chính.

## 4. Chỉ thị của Chủ Thẻ

4.1. Bất kỳ yêu cầu hoặc chỉ thị nào của Chủ Thẻ cho Shinhan phải được đưa ra bằng văn bản. Tuy nhiên Shinhan có thể (nhưng không có nghĩa vụ) đồng ý hoặc thực hiện theo bất kỳ chỉ thị hoặc yêu cầu nào qua điện thoại, email, tin nhắn hoặc bất kỳ phương tiện điện tử nào khác (sau đây gọi chung là "Phương Thức Không Khuyến Khích") mà Shinhan tin rằng được đưa ra hoặc được thực hiện hoặc được cho phép bởi Chủ Thẻ.

4.2. Khi Chủ Thẻ đưa ra chỉ thị thông qua Phương Thức Không Khuyến Khích (bao gồm nhưng không giới hạn chỉ thị kích hoạt Thẻ, cấp phép giao dịch,...), Chủ Thẻ xác nhận và đồng ý rằng:

(a) Chủ Thẻ hiểu rằng đây không phải là một phương thức an toàn để gửi các chỉ thị, và Chủ Thẻ sử dụng Phương Thức Không Khuyến Khích vì lý do thuận tiện và vì lợi ích của Chủ Thẻ;

(b) Chủ Thẻ chấp nhận bất kỳ rủi ro nào khi đưa ra và gửi chỉ thị đó thông qua Phương Thức Không Khuyến Khích, bao gồm rủi ro về việc chỉ thị đó có thể không hoàn chỉnh hoặc không chính xác, có thể được đưa ra với ý đồ gian lận hay do nhầm lẫn, hoặc bị thay đổi hoặc theo hình thức khác không được Chủ Thẻ cho phép hoặc Shinhan không nhận được toàn bộ mà chỉ nhận được một phần;

(c) Shinhan không có nghĩa vụ thực hiện theo hoặc căn cứ vào bất kỳ chỉ thị nào như vậy; nhưng nếu Shinhan quyết định (theo quyền quyết định của mình) hành động theo chỉ thị đó thì Shinhan có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) thực hiện việc kiểm tra xác minh hoặc các biện pháp bảo mật cần thiết khác (không xét đến bản chất của giao dịch hoặc thỏa thuận hoặc số tiền có liên quan); và

(d) Trường hợp Shinhan quyết định hành động theo chỉ thị đó, Shinhan có quyền xem là chỉ thị đó đã được Chủ Thẻ cho phép hoàn toàn và mang tính ràng buộc đối với Chủ Thẻ (dù có thực hiện kiểm tra xác minh hoặc biện pháp bảo mật khác hay không) như thể chỉ thị đó được đưa ra dưới hình thức văn bản có chữ ký hợp lệ.

4.3. Shinhan hoặc Chủ Thẻ có thể ghi âm lại bất kỳ cuộc gọi điện thoại nào giữa các bên nhằm kiểm soát chất lượng, kiểm tra an ninh và tuân thủ pháp luật, quy định, và có thể trình các bản ghi âm thông tin trao đổi này làm bằng chứng trong các thủ tục tố tụng được tiến hành liên quan đến việc phát hành, sử dụng Thẻ.

## 5. Chỉ thị điện tử

5.1. Chủ Thẻ cho phép Shinhan thực hiện theo các Chỉ Thị do Chủ Thẻ đưa ra thông qua phương thức ngân hàng điện tử ("Chỉ Thị Điện Tử"). Chỉ Thị Điện Tử do Chủ Thẻ đưa ra sẽ ràng buộc Chủ Thẻ và không thể được hủy bỏ, sửa đổi hoặc thay đổi trừ khi được Shinhan cho phép.

5.2. Trường hợp Chủ Thẻ rút tiền mặt từ một Tài Khoản bằng cách đưa ra Chỉ Thị Điện Tử mà có sự khác biệt giữa số tiền mặt nhận được và số tiền ghi trên biên lai thì Chủ Thẻ phải thông báo ngay cho Shinhan và cho Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ. Shinhan sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào nếu Chủ Thẻ không thông báo về sự khác biệt nói trên cho Shinhan trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm phát sinh giao dịch.

5.3. Trường hợp Chủ Thẻ gửi tiền vào một Tài Khoản bằng cách đưa ra Chỉ Thị Điện Tử mà có sự khác biệt giữa số tiền thực gửi và số tiền Shinhan thực nhận thì số tiền Shinhan thực nhận sẽ có tính quyết định..

5.4. Trường hợp Chủ Thẻ thanh toán cho hoặc thực hiện giao dịch với bất kỳ Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ nào bằng một Chỉ Thị Điện Tử hoặc bằng cách tiết lộ thông tin về Thẻ cho Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ đó (mà không xuất trình hoặc quét Thẻ trực tiếp), thì Chủ Thẻ đồng ý rằng Chủ Thẻ hiểu rõ và chấp nhận các rủi ro đi kèm theo hành động nói trên, và Shinhan sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà Chủ Thẻ có thể phải chịu liên quan đến các chỉ thị hoặc việc tiết lộ thông tin như vậy.

5.5. Shinhan không chịu trách nhiệm đối với việc bất kỳ Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ nào từ chối chấp nhận Chi Thị Điện Tử.

## 6. Hiệu lực của Thẻ và Hạn mức giao dịch

6.1. Thời hạn sử dụng của Thẻ được in trên Thẻ. Nếu trên Thẻ không có thông tin thời điểm hết hạn, thời hạn sử dụng Thẻ là năm (05) năm kể từ tháng phát hành của Thẻ. Sau thời hạn này Thẻ sẽ không còn giá trị sử dụng và không được sử dụng cho bất kỳ giao dịch nào.

6.2. Việc gia hạn Thẻ chỉ được thực hiện trong vòng 3 tháng trước khi Thẻ hết hạn và Tài Khoản Thanh Toán kết nối với Thẻ còn hoạt động. Shinhan sẽ độc lập xem xét việc gia hạn Thẻ và cấp Thẻ mới cho Chủ Thẻ trước khi Thẻ đang sử dụng hết hạn.

6.3. Mỗi Thẻ sẽ kết nối tối đa một (01) Tài Khoản Thanh Toán và Chủ Thẻ có thể lựa chọn kết nối thêm với tối đa hai (02) Tài Khoản Liên Kết. Nếu (các) Tài Khoản này ngưng hoạt động vì bất kỳ lý do gì thì các giao dịch Thẻ trên Tài khoản này sẽ không được thực hiện. Nếu Tài Khoản Thanh Toán bị đóng thì Thẻ sẽ không còn giá trị sử dụng.

6.4. Shinhan công bố các hạn mức giao dịch (cho một lần giao dịch/hàng ngày/hàng tháng) đối với giao dịch rút tiền mặt, thanh toán hàng hóa và dịch vụ bằng Thẻ trên trang web [shinhan.com.vn](http://shinhan.com.vn). Hạn mức này sẽ không được thay đổi trừ khi được Shinhan chấp thuận riêng biệt cho từng Chủ Thẻ dựa trên yêu cầu của Chủ Thẻ.

6.5. Shinhan có thể quy định hạn mức đối với việc sử dụng Thẻ hoặc số tiền được sử dụng tại một Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ nhất định sau khi xem xét đánh giá tin dụng của Đơn Vị Chấp Nhận Thẻ đó, các luật liên quan hoặc do nhận các chỉ thị từ một tổ chức giám sát.

6.6. Shinhan không cấp bất kỳ khoản tín dụng nào đối với Thẻ. Tuy nhiên trong trường hợp phát sinh phí sử dụng hoặc số tiền giao dịch ghi nhận nhiều hơn số tiền cấp phép làm số dư tài khoản bị thiếu hụt, Chủ Thẻ phải có trách nhiệm hoàn trả khoản thiếu hụt và thanh toán tiền lãi phát sinh từ việc thiếu hụt đó.

## 7. Tài Khoản Thanh Toán, Tài Khoản Liên Kết và Chấp nhận thanh toán Thẻ

7.1. Tài Khoản Thanh Toán và Tài Khoản Liên Kết của Thẻ có thể là tài khoản bằng đồng nội tệ hoặc ngoại tệ do Chủ Thẻ lựa chọn theo quy định của Shinhan. Việc thanh toán và/hoặc rút tiền từ Tài khoản ngoại tệ sẽ được thực hiện sau khi đã chuyển đổi sang đồng nội tệ theo tỷ giá Shinhan quy định tại thời điểm thanh toán.

7.2. Tài Khoản Thanh Toán của Thẻ có thể là tài khoản đồng sở hữu (là tài khoản có ít nhất hai chủ thể trở lên cùng đứng tên mở tài khoản), tuy nhiên, chỉ chấp nhận cho tài khoản đồng sở hữu có phương thức chấp nhận giao dịch được thực hiện bởi một trong các chủ tài khoản đồng sở hữu.

Cùng với việc đồng ý liên kết Thẻ với tài khoản đồng sở hữu, các chủ tài khoản sẽ cùng chịu trách nhiệm liên đới trong mọi hoạt động giao dịch của Thẻ theo ĐKĐK này và trong các vấn đề khác liên quan đến tài khoản đồng sở hữu theo Điều khoản và Điều kiện chung của Shinhan.

7.3. Shinhan có thể ghi nợ tự động Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ khoản tiền tương ứng với số tiền được rút, chuyển khoản, thu phí hay các giao dịch mua hàng khác được thực hiện bằng việc sử dụng Thẻ mà không cần chứng từ xác nhận giao dịch từ Chủ Thẻ.

7.4. Mọi giao dịch có hiệu lực vào ngày thực hiện giao dịch và sẽ được hạch toán vào Tài Khoản tương ứng vào ngày Shinhan nhận được giao dịch theo quy trình chấp nhận thanh toán của Shinhan và/hoặc Visa.

7.5. Dựa trên việc sử dụng Thẻ của Chủ Thẻ, Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ sẽ bị phong tỏa đối với số tiền bao gồm khoản tiền đã sử dụng và các phí liên quan. Số tiền giao dịch này có thể được điều chỉnh do việc thay đổi tỷ giá cộng thêm các phí liên quan sẽ được ghi nợ vào Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ vào ngày giao dịch được ghi nhận vào hệ thống và đưa vào Bảng Sao Kê. Shinhan có thể phong tỏa số tiền giao dịch trong một khoảng thời gian do Shinhan quyết định, nếu hóa đơn giao dịch không được yêu cầu thanh toán hoặc việc chấp thuận giao dịch không bị hủy bỏ.

7.6. Trong trường hợp một Tài Khoản của Chủ Thẻ bị phong tỏa như được nêu ra ở điểm trên đây, Shinhan có thể phong tỏa thêm một tỷ lệ phần trăm nhất định theo tiêu chuẩn của Shinhan.

7.7. Trong trường hợp số tiền giao dịch thật sự vượt quá số tiền được phong tỏa, số tiền chênh lệch còn thiếu sẽ được tự động ghi nợ vào Tài Khoản tương ứng.

7.8. Đối với các giao dịch ở nước ngoài hoặc bằng ngoại tệ, Shinhan sẽ áp dụng tỷ giá được quyết định bởi Visa, cộng một khoản phí áp dụng cho giao dịch nước ngoài sau khi đã chuyển giao dịch qua đồng Việt Nam, phí này được quy định bởi Shinhan tại Biểu phí thẻ công bố trên trang web chính thức tại [www.shinhan.com.vn](http://www.shinhan.com.vn).

## 8. Thanh toán trễ hạn

8.1. Chủ Thẻ được xem là thanh toán trễ hạn trong các trường hợp sau:

(a) Số dư khả dụng trong Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ không đủ để thanh toán: (i) khoản chênh lệch giữa số tiền giao dịch cộng thêm các phí liên quan được ghi nhận vào hệ thống Shinhan và số tiền giao dịch ban đầu vào ngày thực hiện giao dịch; và/hoặc (ii) các



khoản phí đã được đưa vào Bảng Sao Kê cho Chủ Thẻ vào Ngày Đến Hạn;

(b) Thẻ của Chủ Thẻ bị tạm khóa, ngưng hoạt động hoặc có bất kỳ sự kiện nào khác làm cản trở việc thanh toán kịp thời các khoản phải trả của Thẻ.

8.2. Trong các trường hợp thanh toán trễ hạn theo qui định tại Điều 8.1 trên đây, Chủ Thẻ sẽ phải trả lãi quá hạn trên số tiền thanh toán trễ hạn theo lãi suất quá hạn (được qui định tại biểu phí Thẻ Ghi nợ công bố trên trang web shinhan.com.vn từ ngày bắt đầu quá hạn cho đến khi các khoản phải trả đó được thanh toán đầy đủ.

Lãi quá hạn = Số tiền thanh toán trễ x Lãi suất quá hạn x Số ngày trễ / 365

8.3. Khi xảy ra việc thanh toán trễ hạn của Chủ Thẻ, Shinhan có thể tự động khấu trừ số tiền thanh toán trễ hạn, lãi quá hạn và phí vào số dư trong các Tài Khoản tương ứng hoặc vào bất kỳ tài khoản nào của Chủ Thẻ mở tại Shinhan vào bất kỳ ngày làm việc nào sau ngày thanh toán định trước.

8.4. Trong trường hợp Shinhan bắt buộc phải thu các chi phí khác như chi phí pháp lý hay chi phí nhờ thu từ Chủ Thẻ hoặc các chi phí khác phát sinh từ việc Chủ Thẻ vi phạm Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ này thì Chủ Thẻ phải bồi thường tất cả các chi phí này cho Shinhan ngay khi được Shinhan yêu cầu. Nếu việc bồi thường bị chậm trễ, khoản bồi thường đó sẽ bị xem là khoản thanh toán trễ hạn và phải chịu lãi quá hạn theo qui định tại Điều 8.2 trên đây.

## 9. Các loại phí

9.1. Shinhan có quyền ghi nợ các khoản lệ phí, phí và chi phí liên quan đến Thẻ từ Tài Khoản tương ứng của Chủ Thẻ theo Biểu phí thẻ công bố trên trang web của Shinhan tại [www.shinhan.com.vn](http://www.shinhan.com.vn). Biểu phí thẻ này có thể được thay đổi trong từng thời điểm nhưng những thay đổi này chỉ có hiệu lực sau ít nhất 7 ngày kể từ khi Shinhan thông báo đến Chủ Thẻ. Các loại phí bao gồm nhưng không giới hạn:

(a) Phí truy vấn (nếu có): Phí phải trả nếu Chủ Thẻ sử dụng dịch vụ truy vấn số dư tài khoản thông qua Máy ATM của ngân hàng khác (nếu có).

(b) Phí rút tiền mặt: Phí phải trả nếu Chủ Thẻ rút tiền mặt trong Tài Khoản Thanh Toán bằng Thẻ qua máy ATM của ngân hàng khác.

(c) Phí yêu cầu hoá đơn giao dịch Thẻ: Phí phải trả nếu Chủ Thẻ yêu cầu bản sao của hoá đơn giao dịch

(d) Phí khiếu nại và điều tra sự cố: Phí phải trả nếu Chủ thẻ yêu cầu Shinhan tra soát các vụ việc liên quan tới sử dụng thẻ trong trường hợp lỗi thuộc về Chủ thẻ.

(e) Phí cấp lại thẻ: Phí phải trả nếu thẻ được phát hành lại do Thẻ bị mất, Thẻ bị hỏng hoặc theo yêu cầu của Chủ Thẻ.

(f) Phí cấp lại Bảng Sao Kê: Phí phải trả nếu Chủ Thẻ yêu cầu in và cấp lại Bảng Sao Kê;

(g) Phí giao dịch ngoại tệ (quốc tế): Phí phát sinh nếu các giao dịch xuất phát từ giao dịch nước ngoài hoặc các giao dịch với đồng ngoại tệ. Mọi giao dịch và phí giao dịch sẽ được chuyển đổi thành tiền Đồng Việt Nam theo các quy định của Shinhan.

(h) Phí dịch vụ tin nhắn SMS: phí phải trả khi Chủ Thẻ đăng ký dịch vụ này cho Thẻ chính và/hoặc Thẻ phụ.

(i) Phí dịch vụ đặc biệt: được tính khi Chủ Thẻ yêu cầu về công việc đặc biệt hoặc bổ sung thêm mà Shinhan đồng ý thực hiện.

9.2. Phí khác: Một số điểm ATM của các ngân hàng khác có thể tính thêm phí khi Chủ Thẻ sử dụng Thẻ để thực hiện giao dịch ở các máy ATM này. Các khoản phí này sẽ không thể hiện thành một mục riêng trong Bảng Sao Kê mà sẽ được gộp chung trong tổng số tiền giao dịch.

## 10. Tạm ngừng/Hủy việc sử dụng Thẻ

10.1. Shinhan có quyền tạm ngừng hoặc hủy bỏ Thẻ hoặc từ chối cho phép thực hiện thêm các giao dịch trên bất kỳ Tài Khoản nào tại bất kỳ thời điểm nào mà không cần thông báo trước nếu:

(a) Shinhan, theo toàn quyền quyết định của mình, tin rằng việc sử dụng Thẻ có thể gây tổn thất cho Chủ Thẻ hoặc cho Shinhan;

(b) Nếu các thông tin trên Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ bị phát hiện là không đúng sự thật;

(c) Chủ Thẻ vi phạm các quy định của Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ;

(d) Trong trường hợp Chủ Thẻ thanh toán trễ hạn hoặc có khoản nợ quá hạn đối với Shinhan hoặc các tổ chức tài chính khác;

(e) Khi có các lý do đáng kể dẫn đến các giao dịch bất thường hoặc giao dịch với thẻ giả mạo;

(f) Theo quan điểm hợp lý của Shinhan, Chủ Thẻ đã sử dụng Thẻ cho các mục đích không được phép như quy định tại Điều 3.2;

(g) Bất kỳ Tài Khoản nào bị đóng hoặc tạm ngừng hoạt động vì bất cứ lý do gì hoặc Chủ Thẻ vi phạm Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ bao gồm cả trường hợp Chủ Thẻ chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi dân sự;

(h) Theo quan điểm hợp lý của Shinhan, Chủ Thẻ đã can thiệp vào, sử dụng sai mục đích hoặc cho phép người khác sử dụng Mật Khẩu Thẻ hoặc Chip Điện Tử trên Thẻ của Chủ Thẻ;

(i) Theo quyết định/yêu cầu bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quy định của pháp luật;

(j) Chủ thẻ là người nước ngoài có thể cư trú/thị thực hoặc giấy tờ chứng minh tình trạng cư trú khác hết hiệu lực.

10.2. Trường hợp Chủ Thẻ đóng Tài Khoản Thanh Toán của Thẻ tại Shinhan thì toàn bộ các Thẻ đã phát hành liên quan đến Tài Khoản này cũng sẽ bị hủy bỏ. Điều này cũng áp dụng đối với Tài Khoản Thanh Toán bị đóng là tài khoản đồng sở hữu.

10.3. Chủ Thẻ Chính có thể yêu cầu Shinhan hủy bỏ bất kỳ Thẻ nào tại bất kỳ thời điểm nào bằng cách gửi yêu cầu đến Shinhan bằng văn bản theo quy định của Shinhan. Chủ Thẻ Chính phải có trách nhiệm về việc sử dụng, thanh toán Thẻ và phí, lãi phát sinh (nếu có) cho đến khi Thẻ đã được Shinhan hủy bỏ.

10.4. Khi Thẻ bị tạm ngừng hoặc hủy bỏ, Chủ Thẻ vẫn phải chịu trách nhiệm đối với mọi giao dịch khác liên quan đến Tài Khoản như các yêu cầu theo định kỳ, ủy nhiệm chi hiện hành hoặc bất kỳ liên kết được phép nào khác đến Tài Khoản.

10.5. Chủ Thẻ có trách nhiệm hoàn trả cho Shinhan tất cả các khoản chưa thanh toán (nếu có) liên quan đến Thẻ trong trường hợp hủy bỏ Thẻ.

## 11. Chương trình điểm thưởng Shinhan

11.1. Nội dung:

(a) Điểm thưởng được tặng cho Chủ Thẻ chính;

(b) Điểm thưởng sẽ được tích lũy cho các giao dịch mua hàng (không áp dụng cho giao dịch rút tiền mặt) với tỷ lệ tích lũy điểm thưởng quy định bởi Shinhan cho từng loại sản phẩm. Shinhan có quyền trừ lại số điểm thưởng tương ứng nếu giao dịch mua hàng đã được tích điểm bị hủy;

(c) Thời hạn hiệu lực của điểm thưởng là 3 năm và sẽ hết hạn hàng tháng theo phương thức điểm tích lũy trước sẽ hết hạn trước, điểm tích lũy sau sẽ hết hạn sau;

(d) Tỷ lệ quy đổi điểm thưởng là 1 điểm tương đương với 1 đồng Việt Nam. Mức điểm tối thiểu để được hoàn lại tiền là 15.000 điểm;

(e) Chủ Thẻ khi nhận điểm thưởng sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn với các nghĩa vụ thuế phát sinh (nếu có);

(f) Chủ Thẻ sẽ không được nhận điểm thưởng nếu tại thời điểm nhận thưởng, Chủ Thẻ đang ở trong tình trạng nợ quá hạn.

11.2. Nếu Thẻ hết hạn và không được gia hạn hoặc toàn bộ Thẻ bị chấm dứt vì bất kỳ lý do gì thì toàn bộ điểm thưởng sẽ tự động hết hiệu lực.

## 12. Trách nhiệm của Chủ Thẻ liên quan đến việc báo mất Thẻ và bảo mật Thẻ

12.1. Chủ Thẻ phải thông báo ngay lập tức cho Shinhan các trường hợp sau:

(a) Thẻ bị mất hoặc bị trộm cắp;

(b) Chủ Thẻ biết hoặc nghi ngờ rằng thông tin Thẻ hoặc Mật Khẩu Thẻ hoặc CVV2 đã bị tiết lộ hoặc bị sử dụng trái phép.

12.2. Việc thông báo trên có thể được thực hiện bằng một trong các phương thức sau:

(a) Gọi tới Tổng đài chăm sóc khách hàng 1900-1577;

(b) Đến trực tiếp Chi Nhánh/Phòng Giao Dịch Shinhan gần nhất trong giờ làm việc của Chi nhánh/Phòng Giao Dịch;

(c) Thông báo mất Thẻ trên Dịch Vụ Ngân Hàng Trực Tuyến (Internet Banking);

12.3. Chủ Thẻ không được tiếp tục sử dụng Thẻ/Mật Khẩu Thẻ/CVV2 cho bất kỳ giao dịch hay mục đích nào kể từ khi Shinhan nhận được thông báo của Chủ Thẻ. Shinhan sẽ tạm khóa hoặc hủy bỏ Thẻ này và phát hành Thẻ mới theo yêu cầu của Chủ Thẻ.

12.4. Shinhan không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với bất kỳ các giao dịch nào được thực hiện trước khi Shinhan nhận được thông báo của Chủ Thẻ như đã đề cập tại mục 12.1.

12.5. Sau thời điểm nhận thông báo, Shinhan sẽ chịu trách nhiệm đối với bất kỳ giao dịch trên Thẻ nào phát sinh sau thời điểm thông báo trừ những trường hợp dưới đây:

(a) Nếu Chủ Thẻ cố tình thực hiện những giao dịch gian lận bằng việc sử dụng Thẻ;

(b) Nếu có gian lận xảy ra bởi vì Thẻ đã không được kí, thiếu sự quản lý, cho mượn Thẻ, chuyển nhượng, Thẻ được sử dụng làm tài sản thế chấp, cầm cố cho vay bất hợp pháp và những vi phạm sử dụng khác;

(c) Nếu gian lận Thẻ xảy ra vì những nguyên nhân được đề cập điểm (b) ở trên bởi những thành viên trong gia đình của Chủ Thẻ hoặc những người ở chung với Chủ Thẻ;

(d) Nếu Chủ Thẻ từ chối hợp tác khi Shinhan yêu cầu một cách hợp lý trong quá trình tra soát những thiệt hại gây ra bởi sử dụng Thẻ gian lận, mà không có lý do chính đáng.

### 13. Khiếu nại của Chủ Thẻ

13.1. Đối với các khiếu nại về các Giao Dịch của Thẻ, Chủ Thẻ phải thông báo cho Shinhan trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Giao Dịch đó được thực hiện bằng cách gọi đến Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng 24/7 theo số 1900-1577 hoặc gửi Thư khiếu nại (theo mẫu) tại Chi nhánh/ Phòng giao dịch của Shinhan. Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng điện thoại đến Trung Tâm Dịch Vụ Khách Hàng thì Chủ Thẻ phải chính thức xác nhận lại thông báo này bằng Thư khiếu nại (theo mẫu) gửi cho Shinhan trong vòng 07 (bảy) ngày sau đó để làm căn cứ xử lý. Quá thời hạn trên mà Shinhan không nhận được bất kỳ thông báo nào bằng văn bản của Chủ Thẻ, Chủ Thẻ được xem như đã từ bỏ việc khiếu nại và đồng ý với các Giao Dịch đã ghi nhận của Thẻ.

13.2. Kể từ ngày nhận được thông báo, Shinhan sẽ tiến hành tra soát vụ việc và xác định thiệt hại (nếu có) căn cứ vào quy định của VISA và thời hạn Shinhan trả lời các khiếu nại là từ 45 đến 100 ngày làm việc. Trường hợp hết thời hạn xử lý tra soát mà vẫn chưa xác định được nguyên nhân, Shinhan và Chủ Thẻ sẽ tiến hành thỏa thuận phương án xử lý tiếp theo.

13.3. Nếu kết quả điều tra xác nhận rằng lỗi không thuộc về Chủ Thẻ thì Shinhan sẽ tiến hành bồi hoàn số tiền thiệt hại. Nếu việc điều tra xác nhận rằng Chủ Thẻ là người chịu trách nhiệm, Shinhan có quyền ghi nợ khoản thanh toán bị chậm trễ, lãi suất và các loại phí phát sinh trong khoảng thời gian điều tra vụ việc.

### 14. (Các) Thẻ phụ

14.1. Chủ Thẻ chính có thể yêu cầu Shinhan phát hành (các) Thẻ phụ cho (các) Chủ Thẻ Phụ, các điều kiện của việc phát hành Thẻ phụ sẽ do Shinhan quy định. Việc phát hành (các) Thẻ phụ sẽ tùy quyền quyết định của Shinhan.

14.2. Shinhan sẽ chỉ hủy bỏ quyền sử dụng Thẻ phụ theo yêu cầu của Chủ Thẻ Chính hoặc Chủ Thẻ Phụ tương ứng hoặc theo sự quyết định của Shinhan.

14.3. Việc sử dụng Thẻ phụ bởi (các) Chủ Thẻ Phụ sẽ là bằng chứng cuối cùng của việc xác nhận và đồng ý của Chủ Thẻ Chính về việc phát hành và việc sử dụng Thẻ phụ. Chủ Thẻ Phụ cam kết tuân thủ các quy định về sử dụng Thẻ trong Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ.

### 15. Dịch vụ tin nhắn cho Thẻ

15.1. Chủ Thẻ có thể lựa chọn sử dụng dịch vụ tin nhắn trên điện thoại di động cho Thẻ do Shinhan cung cấp. Bằng việc đăng ký dịch vụ này, Chủ Thẻ đồng ý và xác nhận cho phép Shinhan thông qua việc gửi các tin nhắn SMS đến số điện thoại di động mà Chủ Thẻ đã đăng ký, cung cấp cho Chủ Thẻ các thông tin liên quan đến Thẻ bao gồm:

(a) Chi tiết về việc chấp thuận/từ chối cấp phép giao dịch đối với Thẻ;

(b) Khoản tiền đến hạn thanh toán, Ngày Đến Hạn, Khoản tiền thanh toán trễ và những trường hợp khác nếu phát sinh;

(c) Các thông tin khác bao gồm nhưng không giới hạn các thông tin quảng cáo hoặc các thông báo cần thiết từ Shinhan.

15.2. Chủ Thẻ có trách nhiệm cung cấp số điện thoại di động chính xác theo yêu cầu của Shinhan và phải thông báo cho Shinhan về thay đổi (hoặc hủy) số điện thoại di động mà Chủ Thẻ sử dụng để nhận dịch vụ. Chủ Thẻ sẽ chịu trách nhiệm cho những hậu quả xảy ra do không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin chậm trễ.

15.3. Chủ Thẻ đồng ý để Shinhan cung cấp thông tin về số điện thoại của Chủ Thẻ cho các công ty cung cấp dịch vụ thuê ngoài cũng như các nhà cung cấp viễn thông di động sử dụng nhằm các mục đích thực hiện dịch vụ này. Trách nhiệm không tiết lộ, cung cấp và sử dụng thông tin Chủ Thẻ cho các mục đích không liên quan đến dịch vụ này sẽ được ràng buộc chặt chẽ trong Hợp Đồng giữa Shinhan và các công ty cung cấp dịch vụ nói trên.

15.4. Shinhan được miễn trách nhiệm trong trường hợp Chủ Thẻ không nhận được tin nhắn do:

(a) Điện thoại Chủ Thẻ không ở chế độ sử dụng hoặc không nằm trong khu vực cung cấp dịch vụ hoặc do lỗi phần mềm của điện thoại Chủ Thẻ.

(b) Trường hợp bất khả kháng được đề cập trong Điều 18 của ĐKĐK này (Sự Kiện Bất Khả Kháng).

### 16. Cập nhật thông tin

16.1. Chủ Thẻ sẽ thông báo ngay lập tức cho Shinhan bất kỳ sự thay đổi nào về thông tin của Chủ Thẻ cũng như về bất kỳ phương thức nào mà Chủ Thẻ muốn sử dụng để liên lạc giữa Chủ



Thẻ và Shinhan. Chủ thẻ là người nước ngoài phải cập nhật thẻ cư trú/thị thực hoặc giấy tờ chứng minh tình trạng cư trú khác còn hiệu lực mới nhất cho Shinhan trong vòng ít nhất 1 (một) tháng trước ngày hết hạn của Thẻ cư trú/thị thực hiện tại. Chủ Thẻ phải chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại do sự trì hoãn thông báo đó hoặc hồ sơ thông báo những thông tin như trên được lập cấu thả và các hiệu lực pháp lý tương ứng liên quan đến sự chậm trễ đó.

16.2. Chủ Thẻ có thể liên lạc với Shinhan để truy vấn hoặc chỉ thị thay đổi thông tin bằng cách

(a) Gọi điện thoại cho Trung tâm Hỗ Trợ Khách Hàng 1900 1577;

(b) Yêu cầu bằng văn bản tại quầy giao dịch của Chi nhánh/Phòng giao dịch của Shinhan.

16.3. Bất kỳ thông báo, thư từ hoặc trao đổi liên lạc nào khác từ Shinhan đến Chủ Thẻ liên quan đến Thẻ có thể được thực hiện thông qua gửi đến địa chỉ, số điện thoại hoặc email ghi trong Giấy Đề Nghị Cấp Thẻ hoặc trong thông báo của Chủ Thẻ gửi Shinhan (dù là bằng văn bản hay qua Phương Thức Không Khuyến Khích), và sẽ được xem là Chủ Thẻ đã nhận được căn cứ vào:

(a) ngày giao văn bản, ngày giao thư hoặc ngày cố gắng giao thư trong trường hợp văn bản thông báo được giao tận tay, gửi chuyển phát nhanh hoặc gửi bằng thư;

(b) vào ngày gửi đi trong trường hợp gửi bằng email, tin nhắn hoặc gửi qua các phương tiện điện tử khác;

(c) vào ngày được thể hiện trong trường hợp thay đổi được thể hiện trên Bảng Sao Kê của Chủ Thẻ;

(d) vào ngày công bố, trong trường hợp công bố trên trang web của Shinhan tại địa chỉ [www.shinhan.com.vn](http://www.shinhan.com.vn) hoặc trong trường hợp niêm yết tại bất kỳ Chi nhánh/Phòng giao dịch nào của Shinhan.

Shinhan sẽ không có nghĩa vụ phải đảm bảo việc Chủ Thẻ có hay không nhận được thông báo/thư từ/ trao đổi liên lạc đó trên thực tế.

## 17. Việc cung cấp và sử dụng các thông tin tín dụng

17.1. Thông tin tín dụng bao gồm các thông tin nhận dạng cá nhân, các thông tin giao dịch tín dụng, thông tin về nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ chậm thanh toán, thông tin về năng lực tín dụng và toàn bộ các thông tin khác có thể được sử dụng để xác định tình trạng tín dụng của Chủ Thẻ.

17.2. Chủ Thẻ đồng ý để Shinhan thực hiện tra cứu thông tin từ tổ chức cung cấp thông tin tín dụng hoặc từ các trung tâm/cục thông tin tín dụng (như Trung tâm thông tin tín dụng (CIC), Cục thông tin tín dụng Hàn Quốc (KCB), Cục thông tin tín dụng Nice, Cục thông tin tín dụng KIS và v.v... dành cho các Chủ Thẻ Hàn Quốc) để xác định tình trạng tín dụng hoặc duy trì giao dịch và cũng đồng ý cho Shinhan cung cấp các thông tin tín dụng của mình cho các tổ chức thông tin tín dụng nói trên.

17.3. Chủ Thẻ đồng ý và xác nhận rằng Shinhan được phép tiết lộ bất kỳ thông tin tín dụng nào liên quan đến Chủ Thẻ cho bất kỳ hoặc tất cả những chủ thể sau:

(a) trụ sở, văn phòng, chi nhánh, công ty con, công ty thành viên hoặc công ty liên kết của Shinhan ("Thành Viên Tập Đoàn Shinhan"), nhân viên hoặc đại lý nào của Shinhan;

(b) bất kỳ kiểm toán viên hoặc cố vấn chuyên môn nào của Shinhan hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan nào có nghĩa vụ bảo mật đối với Shinhan/bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan nào;

(c) bất kỳ đại lý hoặc đơn vị cung cấp dịch vụ nào của Shinhan hoặc của bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan nào có nghĩa vụ bảo mật đối với Shinhan/bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan nào;

(d) bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào hoặc chủ thể khác có thẩm quyền về mặt pháp lý hoặc luật định mà Shinhan có toàn quyền cho là cần thiết hoặc phải thực hiện tại từng thời điểm;

(e) bất kỳ chủ thể nào khi Shinhan được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo giấy gọi ra tòa hoặc thủ tục tố tụng khác được đưa ra bởi tòa án của bất kỳ quốc gia nào;

(f) bất kỳ chủ thể nào khi Shinhan được yêu cầu phải tiết lộ thông tin theo pháp luật của bất kỳ quốc gia nào (bao gồm tổ chức thông tin tín dụng ...); và

(g) bất kỳ cơ quan có thẩm quyền trong nước hoặc nước ngoài nào mà Shinhan hoặc bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan có thể thuận hay thu xếp, theo đó, yêu cầu tiết lộ thông tin khách hàng hoặc thông tin tài khoản khách hàng, cho dù việc tiết lộ này được thực hiện bởi Shinhan hoặc thông qua Thành Viên Tập Đoàn Shinhan.

17.4. Chủ Thẻ cũng đồng ý và xác nhận rằng bất kỳ Thành Viên Tập Đoàn Shinhan nào đều





có thể chuyển bất kỳ thông tin nào nói trên cho bất kỳ bên nào nêu trên mà Thành Viên Tập Đoàn Shinhan đó được phép tiết lộ thông tin cho bên đó dù địa điểm kinh doanh chính của bên đó nằm ngoài quốc gia của Chủ Thẻ hoặc toàn bộ hoặc một phần thông tin đó sau khi tiết lộ sẽ được bên đó tập hợp, giữ, xử lý hoặc sử dụng bên ngoài quốc gia của Chủ Thẻ.

## 18. Sự kiện bất khả kháng

Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định trong ĐKĐK này, Shinhan sẽ không chịu trách nhiệm về bất kỳ tổn thất nào mà Chủ Thẻ phải trả hoặc phải chịu do Sự Kiện Bất Khả Kháng (là bất kỳ sự kiện nào vượt ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Shinhan, bao gồm hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, bão hoặc sự kiện tự nhiên khác; đình công hoặc tranh chấp lao động khác; chiến tranh, khởi nghĩa, khủng bố hoặc bạo loạn; việc hành động hoặc không hành động của bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào; thay đổi pháp luật hoặc bất kỳ lệnh nào của bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào; bất kỳ hư hỏng, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu nào của hệ thống viễn thông, nguồn cấp điện và các hệ thống phụ trợ khác; bất kỳ sự cố kỹ thuật, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu nào của bất kỳ hệ thống máy tính hay thiết bị nào hoặc của bất kỳ phương thức giao dịch nào (dù do phần cứng hay phần mềm gây ra); và bất kỳ hư hỏng, tình trạng gián đoạn hoặc sự cố bị nhiễu nào về hệ thống.

## 19. Phòng chống rửa tiền

19.1. Chủ Thẻ đồng ý thực thi các quyền và thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng Thẻ phù hợp với tất cả các luật hoặc quy định hiện hành về chống rửa tiền.

Chủ Thẻ phải cung cấp ngay lập tức cho Shinhan tất cả mọi thông tin và tài liệu mà Chủ Thẻ đang giữ, bảo quản hoặc kiểm soát theo yêu cầu hợp lý của Shinhan để Shinhan tuân thủ bất kỳ luật hoặc quy định nào về phòng chống rửa tiền.

19.2. Chủ Thẻ đồng ý rằng Shinhan có thể tiết lộ bất kỳ thông tin nào liên quan đến Chủ Thẻ cho bất kỳ cơ quan thi hành luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án nào trong trường hợp pháp luật áp dụng có yêu cầu.

19.3. Dù có bất kỳ quy định trái ngược nào khác trong Hợp Đồng Thẻ Ghi Nợ, Shinhan không có nghĩa vụ thực hiện hoặc bỏ qua không thực hiện bất kỳ việc gì nếu việc đó sẽ hoặc có thể, theo ý kiến hợp lý của Shinhan, tạo thành hành vi vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định nào về chống rửa tiền.

## 20. Các quy định khác

20.1. Chủ Thẻ đồng ý rằng Shinhan có thể, vào bất kỳ lúc nào, sửa đổi các quy định trong ĐKĐK này, phí và lãi liên quan, Điều Khoản và Điều Kiện Chung, ĐKĐK dịch vụ kèm theo Thẻ. Shinhan sẽ thông báo đến Chủ Thẻ những sửa đổi và bổ sung này theo phương thức phù hợp do Shinhan lựa chọn. Các sửa đổi sẽ có hiệu lực như trong thông báo của Shinhan nhưng không sớm hơn 07 ngày kể từ ngày Shinhan gửi thông báo. Nếu Chủ Thẻ không đồng ý với những sửa đổi này, Chủ Thẻ có thể hủy Thẻ như quy định tại Điều 10.3 trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận thông báo. Trường hợp, Chủ Thẻ không hủy Thẻ trong khoảng thời gian trên, Chủ Thẻ xác nhận và đồng ý rằng Chủ Thẻ được xem như đã chấp nhận các sửa đổi.

20.2. Nếu bất kỳ điều mục nào trong ĐKĐK này bị tuyên bố là không có hiệu lực hoặc không thể cưỡng chế thi hành, tất cả các điều mục khác sẽ vẫn giữ nguyên toàn bộ hiệu lực miễn là mục đích của các điều mục không được chứng minh một cách khách quan và rõ ràng là không thể thực hiện được.

20.3. ĐKĐK này được điều chỉnh và diễn giải theo quy định của Pháp luật Việt Nam. ĐKĐK này được lập thành hai ngôn ngữ là Tiếng Việt và Tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa Bản Tiếng Việt và Bản Tiếng Anh thì bản Tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng.

20.4. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào mà các bên không thể giải quyết được bằng thương lượng trên tinh thần thiện chí, thì tranh chấp đó sẽ được đưa ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết theo luật pháp nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

20.5. Các vấn đề không được quy định trong ĐKĐK này sẽ tuân theo các quy định Điều khoản Điều kiện chung của Shinhan hoặc các tập quán được chấp nhận chung.